

**ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU CÁT HẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5700 /UBND-VP

Cát Hải, ngày 01 tháng 10 năm 2026

V/v triển khai Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ và Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Kính gửi

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND đặc khu.

Thực hiện Công văn số 4572/STP-PBGDPL ngày 18/9/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc triển khai Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin và Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin (*gửi kèm*);

Nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin năm 2026, Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và Thông tư số 126/2026/TT-BTC

Các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản nêu trên đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan; nội dung tập trung vào: Các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc cung cấp thông tin; việc rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; trình tự, thủ tục cung cấp thông tin theo yêu cầu và các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định; mức chi phí in, sao, chụp và gửi thông tin theo Thông tư số 126/2026/TT-BTC.

2. Rà soát, phân loại thông tin; lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai; xây dựng Chuyên mục về tiếp cận thông tin và ban hành Quy chế cung cấp thông tin

- Các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, phân loại thông tin thuộc phạm vi mình quản lý; xác định rõ thông tin phải công khai, thông tin được tiếp cận có điều kiện và thông tin công dân không được tiếp cận theo quy định của pháp luật.

- Lập, cập nhật thường xuyên Danh mục thông tin phải được công khai và đăng tải trên Chuyên mục về “Tiếp cận thông tin” thuộc Cổng thông tin điện tử đặc khu (*theo Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin, Điều 7 Nghị định số 337/2026/NĐ-CP*).

- Các cơ quan, đơn vị hoàn thành việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin hoặc lồng ghép nội dung cung cấp thông tin vào quy chế nội bộ, trong đó xác định rõ đầu mối, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm tiếp nhận, phân loại, xử lý, kiểm tra và cung cấp thông tin; cơ chế phối hợp giữa các bộ phận trong trường hợp thông tin liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị hoặc có nội dung hạn chế tiếp cận, thuộc bí mật nhà nước; hoàn thành trước ngày **31/12/2026**.

3. Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ việc tiếp cận thông tin

Căn cứ điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí, bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc cung cấp thông tin; bố trí hợp lý nơi tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin; trang bị phương tiện, thiết bị cần thiết để người yêu cầu tiếp cận, sao, chụp, tải văn bản, hồ sơ, tài liệu theo quy định (*khoản 2 Điều 24 Luật Tiếp cận thông tin; các Điều 2, 3, 4 Nghị định số 337/2026/NĐ-CP*).

4. Thực hiện việc cung cấp thông tin theo yêu cầu

- Việc tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin theo yêu cầu phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 337/2026/NĐ-CP; phân công rõ đầu mối, xác định cụ thể trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân liên quan; hướng dẫn đầy đủ, kịp thời người yêu cầu; sử dụng đầy đủ, chính xác, thống nhất các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 337/2026/NĐ-CP.

- Thực hiện nghiêm việc rà soát, phân loại, kiểm tra, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; không để xảy ra việc cung cấp thông tin thuộc bí mật nhà nước, thông tin thuộc phạm vi hạn chế tiếp cận hoặc thông tin không được phép cung cấp (Điều 8 Nghị định số 337/2026/NĐ-CP). Trường hợp từ chối hoặc không cung cấp thông tin phải bảo đảm đúng căn cứ, trình tự, thủ tục và hình thức theo quy định.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện việc tiếp cận thông tin

Kinh phí cung cấp thông tin do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong định mức chi thường xuyên và thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Chi phí thực tế in, sao, chụp, gửi thông tin được thu, nộp vào ngân sách nhà nước theo mức thu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 126/2026/TT-BTC.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc đặc khu và các đơn vị liên quan:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các nội dung tại Công văn này, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Lập Danh mục thông tin phải công khai thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của mình; bố trí điểm tiếp nhận, hướng dẫn công dân thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực mình quản lý.

- Gửi báo cáo kết quả triển khai về UBND đặc khu (*qua Văn phòng HĐND và UBND đặc khu*) khi có yêu cầu.

6.2. Văn phòng HĐND và UBND đặc khu:

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp thành phố khi có yêu cầu.
- Chủ trì tham mưu UBND đặc khu ban hành Quy chế cung cấp thông tin của UBND đặc khu.

6.3. Phòng Văn hóa-Xã hội:

- Xây dựng, quản trị, vận hành Chuyên mục về Tiếp cận thông tin bảo đảm thuận tiện, dễ tìm kiếm trên Cổng thông tin điện tử đặc khu, gồm: Danh mục thông tin phải được công khai; Quy chế cung cấp thông tin; đầu mối cung cấp thông tin; địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; các mẫu văn bản sử dụng trong cung cấp thông tin.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử đặc khu về các quy định của Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và Thông tư số 126/2026/TT-BTC đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn đặc khu.

6.4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công đặc khu:

Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các trang mạng xã hội chính thức của đặc khu về các quy định của Nghị định số 337/2026/NĐ-CP và Thông tư số 126/2026/TT-BTC đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn đặc khu.

6.5. Phòng Kinh tế đặc khu

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND đặc khu bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân đặc khu yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- C, PVP HĐND và UBND;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hữu Vững